TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2021/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 23 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 65/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*Ông Trần Duy A, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1991; cùng địa chỉ: 8, xã Hòa C, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Duy A và bà Nguyễn Thị Ngọc B tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa C, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Giấy chứng nhận kết hôn số 63/TLKH-BS, đăng ký ngày 15 tháng 07 năm 2009; do đó hôn nhân giữa ông Trần Duy A và bà Nguyễn Thị Ngọc B là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa ông bà đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, dẫn đến xô xát, thời gian kéo dài nhưng không thể hàn gắn, vợ chồng không còn tình cảm với nhau và mục đích hôn nhân không đạt được. Việc ông Trần Duy A và bà Nguyễn Thị Ngọc B thuận tình ly hôn được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: Ông Trần Duy A và bà Nguyễn Thị Ngọc B xác định có hai con chung là cháu Trần Duy N, sinh ngày 26/01/ 2010 và cháu Trần Thị Kiều T, sinh ngày 22/01/2018. Ly hôn, ông Trần Duy A và bà Nguyễn Thị Ngọc B thỏa thuận: Ông A là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung đến khi con các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Bà B không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi chung và cấp dưỡng nuôi con của ông A và bà B là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Người không trực tiếp nuôi con vẫn có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Duy A và bà Nguyễn Thị Ngọc B không có nên không đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Trần Duy A và bà Nguyễn Thị Ngọc B chịu theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Trần Duy A và bà Nguyễn Thị Ngọc B.

- Về con chung: Ông Trần Duy A là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Trần Duy N, sinh ngày 26/01/ 2010 và cháu Trần Thị Kiều T, sinh ngày 22/01/2018 đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Ngọc B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con vẫn có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí tòa án: Lệ phí giải quyết dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), ông Trần Duy A và bà Nguyễn Thị Ngọc B chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 004055 ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; ông Trần Duy A và bà Nguyễn Thị Ngọc B đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa C;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Anh